

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 724/2021/HS-PT

Ngày: 27 /10/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hoàng Văn Thành**.

*Các Thẩm phán:*

Ông **Mai Văn Quang**.

Ông **Nguyễn Đăng Phong**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông **Lưu Mạnh Hoan**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 705/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “Đánh bạc” do có kháng cáo của Bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2021/HSST ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

1. **NGUYỄN Thị H**, sinh năm 19xx. Giới tính: Nữ.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm 2, thôn Cổ Điền, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đức D(Đã chết) và con

bà: Bùi Thị H; Có chồng là: Nguyễn Cao A; Có 02 con: Con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1996. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị tạm giữ ngày 26/01/2021 đến ngày 04/02/2021, thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Tòa không triệu tập người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17h50’ ngày 26/01/2021, Tổ công tác Công an xã Hải Bối, Công an huyện Đông Anh phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị H có hành vi bán số lô, số đề cho Lê Quang Tiến tại nhà của bị cáo H. Bị cáo H bán cho Tiến số lô: 12, 21 mỗi số 50 điểm, số đề: 75, 76, 78, 87, 86, 57, 88, 12, 21, 11 mỗi số đề giá 50.000 đồng, tổng số tiền là 2.800.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang, trong nhà bị cáo H còn có anh Trọng Anh Quân. Đấu tranh tại chỗ, Quân khai ngày 26/01/2021, bị cáo H bán số lô, số đề cho Quân cụ thể: Số lô 12, 21, 68, 85 mỗi số 25 điểm; Số đề 12 giá 200.000 đồng, tổng số tiền là 2.500.000 đồng. Ngoài ra ngày 25/01/2021 Quân còn mua số đề 12 giá: 400.000 đồng; 21 giá: 50.000 đồng.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị H: 01 điện thoại Nokia 1280, màu đen, bên trong có lắp số thuê bao 0988767850, số sê ri: 351950059660663; số tiền 6.000.000 đồng và 02 (Hai) bảng cấp ghi số lô, số đề bằng giấy A4 cụ thể:

+ Bảng cấp thứ nhất ghi ngày 23/01/2021 và ngày 24/01/2021, trong bảng cấp có ghi các số lô, số đề.

+ Bảng cấp thứ hai ghi ngày 25/01/2021 và ngày 26/01/2021, trong bảng cấp có ghi các số lô, số đề.

- Của Lê Quang Tiến: 01 tích kê ghi ngày 26/01/2021 ghi các số lô, số đề, có chữ ký và họ tên của bị cáo Nguyễn Thị H.

- Cửa Trọng Anh Quân: 01 tích kê ghi ngày 26/01/2021 ghi các số lô, số đề có chữ ký của bị cáo Nguyễn Thị H; 01 tích kê ghi ngày 25/01/2021 ghi các số đề. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng đưa bị cáo Nguyễn Thị H và đưa những người liên quan về trụ sở làm rõ.

Ngày 27/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đông Anh đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Thị H tại Cổ Diễn, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận: Đầu tháng 12/2020, bị cáo Nguyễn Thị H trực tiếp bán số lô, số đề trái phép cho các con bạc tại nhà ở Cổ Diễn, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội nhằm thu lợi bất chính. Sau đó, bị cáo H trực tiếp mang bảng cấp đến nhà chuyển cho Bùi Kiều Hưng. Hình thức đánh lô, đề và tỷ lệ cá cược thắng, thua, bị cáo H quy định như sau: Số lô thường, mỗi điểm tương đương 23.000 đồng, lấy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để so kết quả trúng thưởng: Đề hai số so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng thì người mua số đề thắng và ngược lại; Đề ba số so sánh với ba số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng thì người mua số đề thắng và ngược lại; Lô thường (Hai số) so sánh với hai số cuối của tất cả các giải, nếu trùng bao nhiêu giải thì được hưởng theo số trùng; Lô xiên hai so sánh với hai số cuối của tất cả các giải, cả hai số đều trùng thì thắng, nếu một trong hai số không trùng thì người mua thua; lô xiên ba so sánh với hai số cuối tất cả các giải, cả ba số đều trùng thì thắng, nếu một trong ba số không trùng thì người mua thua. bị cáo H trả thưởng cho những người đánh bạc trúng thưởng như sau: Đề hai số trả gấp 80 lần; đề ba số trả gấp 400 lần; Lô thường (Lô hai số) trả 80.000 đồng/1điểm; Lô xiên 2 trả gấp 10 lần; Lô xiên 3 trả gấp 40 lần; Ai trúng thưởng, trực tiếp đến gặp bị cáo H để lĩnh thưởng. Đối với số tiền lô, đề bán được, Hưng thỏa thuận cho bị cáo H hưởng lợi: 15 % tổng số tiền đề hai số, đề ba số, lô xiên hai, lô xiên ba, bán được, lô thường bán ra 23.000 đồng/điểm, Hưng thu 21.900 đồng, bị cáo H được hưởng 1100 đồng/điểm. Sau khi có kết quả xổ số

miền bắc còn bạc nào trúng thưởng thì sẽ đến nhận thưởng. Sáng ngày hôm sau, Hưng trực tiếp đến nhà gặp bị cáo H thanh toán tiền thắng, thua ngày hôm trước. Ngày 26/01/2021, bị cáo H đang bán số lô, số đề cho Lê Quang Tiến tại nhà thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, tổng số tiền bị cáo H bán số lô, đề cho Tiến là 2.800.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Lê Quang Tiến và Trọng Anh Quân khai nhận thành khẩn hành vi mua số lô, số đề của bị cáo H. Tiến mua số lô, số đề của bị cáo H ngày 26/01/2021, tổng số tiền là 2.800.000 đồng; Quân mua số lô, đề của bị cáo H ngày 25/01/2021 và ngày 26/01/2021 tổng số tiền là 2.950.000 đồng. So kết quả xổ số ngày 25/01/2021, Quân không trúng thưởng.

Ngày 19/3/2021, Cơ quan điều tra - Công an huyện Đông Anh ra Quyết định trưng cầu số: 188/CSĐT-ĐTTH, Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội giám định chữ số, chữ viết tại bảng cấp tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị H và tích kê lô đề tạm giữ của Lê Quang Tiến và Trọng Anh Quân.

Ngày 14/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có kết luận giám định số: 5942/KLGD-PC09-Đ4 kết luận: Chữ viết, chữ số trên các bảng cấp và tích kê với mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ viết, chữ số đứng tên bị cáo Nguyễn Thị H trên các mẫu so sánh (Ký hiệu từ M1, M2, M3) là do cùng một người viết ra.

Áp dụng Nghị quyết số: 01 ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xác định, số tiền tham gia đánh bạc trong từng bảng cấp như sau:

1/ Số tiền bị cáo H tham gia đánh bạc thể hiện trong bảng cấp lô, đề H bán được ngày 23/01/2021: Tiền đề hai số 1.227.000 đồng; Tiền lô thường 3.128,000 đồng (Tương ứng 136 điểm); Tiền lô xiên 3: 4.000 đồng; Tiền trúng thưởng: 1.040.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc ngày 23/01/2021 là: 5.399.000 đồng..

2. Số tiền bị cáo H tham gia đánh bạc thể hiện trong bảng cấp lô, đề bị cáo H bán được ngày 24/01/2021: Tiền đề hai số 1.895.000 đồng; Tiền đề ba số: 80.000đồng; Tiền lô thưởng 2.760,000 đồng (Tương ứng 120 điểm); Tiền trúng thưởng: 6.320.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc ngày 24/01/2021 là: 11.055.000 đồng.

3/ Số tiền bị cáo H tham gia đánh bạc thể hiện trong bảng cấp lô, đề bị cáo H bán được ngày 25/01/2021: Tiền đề hai số 1.824.000 đồng; Tiền lô thưởng 2.461,000 đồng (Tương ứng 107 điểm); Tiền trúng thưởng: 5.760.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc ngày 25/01/2021 là: 10.045.000 đồng.

4/ Số tiền bị cáo H tham gia đánh bạc thể hiện trong bảng cấp lô, đề bị cáo H bán được ngày 26/01/2021: Tiền đề hai số 1.045.000 đồng; Tiền lô thưởng 7.590,000 đồng (Tương ứng 330 điểm). Tổng số tiền lô, đề bán cho Tiến là 2.800.000 đồng, tổng số tiền lô, đề bán cho Quân là 2.500.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc ngày 26/01/2021 là: 8.635.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị H tham gia đánh bạc ngày 23, 24, 25 và 26/01/2021 là 35.134.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo H thu lời bất chính từ đánh bạc các ngày 23-25/01/2021 là 259.000 đồng.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo H, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Bùi Kiều Hưng. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra Hưng không thừa nhận thuê bị cáo H làm thư ký ghi lô, đề và không liên quan đến lô đề của bị cáo H. Tiến hành cho đối chất giữa bị cáo Nguyễn Thị H và Bùi Kiều Hưng, Hưng không nhận việc làm chủ đề và không liên quan đến lô đề của bị cáo H. Xét thấy ngoài lời khai của bị cáo H không còn tài liệu nào khác do vậy không có căn cứ xác định Hưng có thuê bị cáo H bán số lô, đề. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Hưng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Đối với Lê Quang Tiến và Trọng Anh Quân có hành vi đánh bạc, xét chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 26/5/2021, Công an huyện Đông Anh ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Quang Tiến và Trọng Anh Quân là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại Nokia 1280, màu đen, bên trong có lắp số thuê bao 0988767850, số sê ri: 351950059660663 và số tiền số tiền 6.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị H là vật chứng vụ án nên chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với những đối tượng mua số lô, đề của H 23, 24, 25, 26 (Ngoài Quân và Tiến), do bị cáo H không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 117/CT -VKSDA ngày 31/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

**Tại** Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2021/HSST ngày 24/06/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã tuyên bố:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ vào: Khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử Phạt:

Bị cáo **Nguyễn Thị H** 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 26/1/2021 đến ngày 04/2/2021. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo H 10.000.000 đồng.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 30/06/2021 bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo.

Xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

Bị cáo Nguyễn Thị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt. Bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Bị cáo xin được giảm hình phạt và thực sự ăn năn hối cải.

**Đại diện Viện kiểm sát** nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

**Về hình thức:** Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của Bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

**Về nội dung:** Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: **Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Bị cáo; Sửa Bản án** sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo H. Xử phạt bị cáo H từ 09 đến 12 tháng tù. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 là không chính xác.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức đơn kháng cáo của Bị cáo nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ, nên được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo

**Căn cứ lời khai của Bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:**

Trong các ngày 23/01, 24/01, 25/01 và ngày 26/01/2021 bị cáo Nguyễn Thị H đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức lô, đề cho các con bạc tại địa chỉ: Thôn Cổ Diễn, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội với tổng số tiền: 35.134.000 đồng. Số tiền bị cáo H thu lời bất chính từ ngày 23 đến ngày 25/01/2021 là: 259.000 đồng, cụ thể như sau:

- \* Ngày 23/01/2021 tổng số tiền tham gia đánh bạc là: 5.399.000 đồng.
- \* Ngày 24/01/2021, tổng số tiền tham gia đánh bạc là: 11.055.000 đồng,
- \* Ngày 25/01/2021, tổng số tiền tham gia đánh bạc là: 10.045.000 đồng.
- \* Ngày 26/01/2021, tổng số tiền tham gia đánh bạc là: 8.635.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H theo quy định tại định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự về tội “Đánh bạc” là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của Bị cáo: Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Bị cáo đánh bạc bằng hình thức lô, đề, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, xâm phạm chính sách phòng chống các tệ nạn xã hội của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây thiệt hại về kinh tế của chính gia đình của Bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo H chưa có tiền án tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn, Chồng bị cáo H đang bị bệnh và có thời gian phục vụ trong quân đội, gia đình có công với cách mạng được quy định tại các điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đã áp dụng



hình phạt tù có thời hạn, cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là có căn cứ. Tuy nhiên,

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị H vẫn tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Với hành vi, số tiền đánh bạc mà cấp sơ thẩm đã áp dụng nhưng có phần nghiêm khắc chưa sâu sắc. Bị cáo Nguyễn Thị H luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp toàn bộ tiền phạt, tiền thu lời bất chính, tiền án phí theo Quyết định của Bản án sơ thẩm. Bị cáo phạm tội nhiều lần. Theo hướng dẫn của Nghị quyết số: 02 thì phải cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới **đủ tác dụng răn đe, giáo dục Bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.**

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H:

**Giảm** hình phạt tù cho bị cáo H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình sự;

3. Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Thị H** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.  
Vì lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ **điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357** của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thị H**

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2021/HSST ngày 24/06/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội về quyết định hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị H** 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 26/1/2021 đến ngày 04/2/2021.

**Xác nhận** bị cáo **Nguyễn Thị H** đã nộp tổng số tiền 10.459.000 đồng (Gồm tiền phạt, tiền thu hồi bất chính, tiền án phí) theo Quyết định của Bản án sơ thẩm) số: 113/2021/HS-ST, ngày 24/06/2021.

III. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Thị H** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm

IV. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 27/10/2021.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Đông Anh;
- VKSND huyện Đông Anh.;
- TAND huyện Đông Anh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh; UBND xã Hải Bối, huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Thành**

